

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc
hội về Tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày
16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về Tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố
Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2019 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-TTCP ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Thanh
tra Chính phủ về quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí
công tác tại Thanh tra Chính phủ và vị trí công tác trong lĩnh vực thanh tra, tiếp
công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền
địa phương;

Căn cứ Thông tư số 41/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 về quy
định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, tổ
chức đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và thuộc phạm vi quản lý theo
ngành, lĩnh vực giáo dục tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1615/QĐ-LĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2020 của
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành danh mục các vị trí công
tác, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý định kỳ chuyển đổi vị trí công
tác trong các lĩnh vực Quản lý nhà nước thuộc ngành Lao động – Thương binh và
Xã hội và danh mục người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức
danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ
phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi giữ chức vụ;

Căn cứ Công văn số 671/TTCP-C.IV ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Thanh
tra Chính phủ về hướng dẫn chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số
59/2019/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa tham nhũng;

Xét Tờ trình số 165/TTr-NV ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Trưởng phòng Phòng Nội vụ về ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2022.

Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp xây dựng Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

- Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác trong các lĩnh vực ngành, nghề quy định phải chuyển đổi nhằm chủ động phòng ngừa tham nhũng trong đội ngũ công chức, viên chức;

- Việc chuyển đổi vị trí công tác tạo điều kiện cho công chức, viên chức có điều kiện tiếp xúc nhiều loại công việc, địa bàn khác nhau nhằm phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo ở vị trí công tác mới; xóa bỏ khuynh hướng cục bộ, khép kín trong từng cơ quan, đơn vị; đồng thời góp phần phòng ngừa công chức, viên chức vi phạm nội quy, kỷ luật và vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

II. Nguyên tắc, đối tượng, thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

1. Nguyên tắc chuyển đổi vị trí công tác:

- Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là quy định bắt buộc, áp dụng đối với tất cả công chức, viên chức được bố trí vào các chức danh, vị trí công tác thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề quy định tại Phụ lục về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ;

- Không thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác trái với chuyên môn, nghiệp vụ đang làm hoặc đang phụ trách. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, mà vị trí này có yêu cầu, chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí khác của cơ quan, đơn vị đó thì việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác do Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức trình với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (cơ quan có thẩm quyền quản lý cấp trên trực tiếp) xem xét Quyết định;

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Phải thực hiện khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức; chống biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và không lợi dụng các quy định về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc trù dập cán bộ, công chức, viên chức;

- Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường thuộc quận Gò Vấp có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình phụ trách;

- Công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm Quyết định điều động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;

- Phải coi trọng công tác tư tưởng, làm cho công chức, viên chức thông suốt về tư tưởng, thống nhất nhận thức để tự giác thực hiện; công chức, viên chức phải nghiêm túc chấp hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan;

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có viên chức chuyển đổi vị trí công tác chịu trách nhiệm chấm dứt hợp đồng làm việc với viên chức; Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tiếp nhận viên chức chuyển đổi vị trí công tác, chịu trách nhiệm ký hợp đồng làm việc với viên chức;

2. Đối tượng thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

- Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc danh mục, ngành nghề phải chuyển đổi quy định tại Phụ lục về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ;

3. Phương thức, cơ quan và đơn vị thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

3.1. Phương thức thực hiện:

- Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cùng đơn vị (nội bộ cơ quan);

- Chuyển đổi vị trí công tác giữa các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân quận (chuyển ngoài cơ quan); Chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của pháp luật.

3.2. Cơ quan, đơn vị thực hiện:

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận phải thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, như sau:

- 12 phòng, ban chuyên môn quận;
- Ủy ban nhân dân 16 phường;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:
 - + Các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trường Bồi dưỡng giáo dục, Trường Giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng;
 - + Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên;
 - + Trường Trung cấp nghề Quang Trung;
 - + Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng;
 - + Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực quận Gò Vấp;

- + Trung tâm Văn hóa;
- + Trung tâm Thể dục – Thể thao;

4. Thời hạn và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

- Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là 05 năm (đủ 60 tháng)¹ đối với công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ kể từ ngày quyết định chuyển đổi vị trí của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Nếu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực tại chính quyền địa phương, thì thực hiện theo pháp luật chuyên ngành².

III. Những hành vi bị cấm trong việc chuyển đổi vị trí công tác, những trường hợp chưa thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác và không thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

1. Những hành vi bị cấm trong việc chuyển đổi vị trí công tác

- Không thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trái với chuyên môn, nghiệp vụ đang làm hoặc đang phụ trách;

- Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc để trù dập công chức, viên chức.

2. Những trường hợp chưa thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác³:

- Công chức, viên chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật;
- Công chức, viên chức đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử;
- Công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của cơ quan y tế xác nhận, đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, đang biệt phái;
- Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khách quan khác) thì công chức, viên chức nam cũng được áp dụng như công chức, viên chức nữ quy định tại khoản này.

3. Trường hợp không chuyển đổi vị trí công tác⁴:

- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu.

IV. Tổ chức thực hiện

¹ Căn cứ pháp lý: khoản 2 Điều 25 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Công văn số 671/TTCP-C.IV ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ: thời gian chuyển đổi là đủ 02 năm đến 05 năm theo đặc thù của ngành, lĩnh vực công tác. (đối với Tp Hồ Chí Minh)

² Đã có quy định của pháp luật chuyên ngành lĩnh vực Thanh tra, Lao động thương binh và xã hội, Giáo dục

³ Điều 38 Nghị định số 59;

⁴ Khoản 2 Điều 39 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP;

1. Trưởng Phòng Nội vụ quận:

Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch. Đồng thời, tổng hợp danh sách công chức, viên chức thuộc diện phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của các cơ quan, đơn vị, trực tiếp tham mưu Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức và định kỳ trước ngày 01 tháng 11 hàng năm, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Nội vụ Thành phố) kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 Phường có trách nhiệm:

- Tổ chức họp để thông báo nội dung Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị được biết, để khi chuyển đổi vị trí công tác sẽ không gây ra tâm lý hoang mang, xáo trộn trong hoạt động, giúp công chức, viên chức yên tâm công tác;

- Lập **“Danh sách thuộc đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác”⁵** trong cơ quan, đơn vị theo danh mục quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP (*Phụ lục 1*), lập **“Danh sách dự kiến sẽ chuyển đổi công tác trong năm 2022”** (*Phụ lục 2*), gửi về Ủy ban nhân dân quận (*thông qua Phòng Nội vụ*) trước ngày **01 tháng 04 năm 2022**;

- Tổ chức công khai việc chuyển đổi vị trí công tác hàng năm, trong đó có Danh sách chuyển đổi công tác trong toàn cơ quan, đơn vị (*Phụ lục 1 và Phụ lục 2*) đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

- Gửi báo cáo và danh sách công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác (*theo Đề cương báo cáo và Phụ lục 3*) về Ủy ban nhân dân quận (*thông qua phòng Nội vụ*) từ ngày ban hành Kế hoạch này đến trước ngày **15 tháng 6 năm 2022**;

- Trường hợp “chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác hoặc không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác” tại khoản 2 và khoản 3 của Phần III của Kế hoạch này, đề nghị Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm nộp hồ sơ minh chứng. Cụ thể:

- + Văn bản đề nghị chưa hoặc không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác;

- + Tài liệu chứng minh thuộc diện “chưa thực hiện chuyển đổi vị trí” và “không chuyển đổi vị trí công tác” theo quy định. (như Khai sinh con, hồ sơ bệnh hiểm nghèo....)

- Chịu trách nhiệm xác định mốc thời gian giữ vị trí công tác của công chức, viên chức thuộc diện phải chuyển đổi vị trí công tác.

- Chịu trách nhiệm chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cùng đơn vị (nội bộ cơ quan);

Trường hợp cơ quan, đơn vị không thể thực hiện phương án *chuyển đổi vị trí công tác theo hình thức nội bộ cơ quan khi đủ điều kiện để chuyển đổi*, đề nghị Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản, gửi Ủy ban nhân dân

⁵ UBND quận sẽ tổng hợp danh sách các đối tượng thuộc danh mục chuyển đổi vị trí công tác của toàn quận trên cơ sở báo cáo của các đơn vị.

quận (thông qua Phòng Nội vụ) đề nghị chuyển đổi vị trí công tác ngoài cơ quan, đơn vị **trước ngày 01 tháng 04 năm 2022**; Nếu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị không báo cáo bằng văn bản các trường hợp trên dẫn đến tình trạng chưa chuyển hoặc chậm chuyển đổi vị trí công tác, thì sẽ chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

Lưu ý: Đối với trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, trường Bồi dưỡng giáo dục và trường Giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng: Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo Hiệu trưởng các trường thực hiện quy trình chuyển đổi vị trí công tác theo quy định; Đồng thời chịu trách nhiệm tổng hợp Báo cáo và Phụ lục 1,2, 3 và hồ sơ minh chứng đính kèm khi “chưa thực hiện chuyển đổi vị trí” và “không chuyển đổi vị trí công tác”; gửi về Ủy ban nhân dân quận thông qua Phòng Nội vụ;

Đối với trường hợp phải chuyển đổi vị trí công tác ngoài cơ quan, đơn vị thì Phòng Nội vụ và Phòng Giáo dục và đào tạo sẽ phối hợp thẩm định hồ sơ, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

3. Công chức, viên chức:

- Nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, người có thẩm quyền;
- Cung cấp tài liệu minh chứng cho cơ quan, đơn vị nếu bản thân thuộc đối tượng “chưa thực hiện chuyển đổi vị trí” và “không chuyển đổi vị trí công tác” theo quy định của pháp luật;
- Bàn giao công việc và tiếp nhận công việc mới theo đúng thời gian quy định;
- Trường hợp không chấp hành quyết định, gây cản trở, khó khăn cho chuyển đổi vị trí công tác sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật;

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 Phường kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân quận (qua phòng Nội vụ quận) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, giải quyết. 

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- Sở Nội vụ TP (để báo cáo);
- Thường trực Quận ủy (để báo cáo);
- Phòng, ban chuyên môn,
- Đơn vị sự nghiệp thuộc quận; } để thực hiện
- UBND 16 phường;
- Phòng Nội vụ (để triển khai);
- Lưu: VT. PNV(2).C (102).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Dũng

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

Gò Vấp, ngày tháng năm 2022

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2022

Thực hiện chế độ báo cáo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Kế hoạch số.../KH-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận ;

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

- 1. Chuyển đổi từ vị trí công tác từ đơn vị này sang đơn vị khác:**
- 2. Chuyển đổi từ vị trí công tác trong đơn vị**
- 3. Các trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:**
 - a. Do đang điều trị bệnh hiểm nghèo
 - b. Do đang trong thời gian mang thai và nuôi con nhỏ dưới 36 tháng
 - c. Do trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật
 - d. Do đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử
 - e. Công chức, viên chức nam nuôi con dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất)
 - f. Thời gian công tác còn dưới 18 tháng để nghỉ hưu
 - g. Các trường hợp khác

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Khó khăn và tồn tại

IV. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

(Thời gian báo cáo trước ngày 15 tháng 6 năm 2022)

DANH SÁCH PHẢI CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2022 THEO DANH MỤC QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2019/NĐ-CP
(Lập toàn bộ vị trí cần chuyển đổi vị trí công tác tại cơ quan, đơn vị)

[illegible]

[illegible]

[illegible]

.....Nguyễn Thị D, số tel.....

Gò Váp, ngàythángnăm 2021

THỦ TRƯỞNG

(Ký ghi rõ họ tên)

[illegible]

DANH SÁCH DỰ KIẾN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2022 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2019/NĐ-CP
(Lập vị trí sẽ chuyển đổi trong năm)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Ngày tháng năm được tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Mức lương hiện hưởng		Hiện đang công tác				Thời gian giữ vị trí công tác (chậm đến 15/9/2021)	Hình thức chuyển (Nội bộ/ Ngoài cơ quan)	Dự kiến chuyển vị trí công tác			Ghi chú
					Ngạch	Mã số	Chức danh, vị trí công tác	Đơn vị / Địa bàn phụ trách	Từ ngày	Đến ngày			Chức danh, vị trí công tác mới	Đơn vị mới	Từ ngày	
VD	Nguyễn Văn A	15/5/1981	20/6/2009	Kỹ sư xây dựng	Chuyên viên	01.003	Cấp giấy phép trong lĩnh vực xây dựng	Phòng Quản lý đô thị	14/8/2017	VD 30/9/2021	40 tháng	Nội bộ	Quản lý quy hoạch xây dựng	Phòng Quản lý đô thị	06/01/2021	
	Nguyễn Văn B	...	...	Kỹ sư xây dựng	Chuyên viên	01.003	Quản lý quy hoạch xây dựng	Phòng Quản lý đô thị	21/9/2018		27 tháng	Nội bộ	Cấp giấy phép trong lĩnh vực xây dựng	Phòng Quản lý đô thị	06/01/2021	
	Nguyễn Văn C	...	...	Kỹ sư xây dựng	Chuyên viên	01.003	Quản lý quy hoạch xây dựng	Địa bàn phường 1,3,4,5	21/9/2018		27 tháng	Nội bộ	Quản lý quy hoạch xây dựng	Địa bàn phường 11,12,13,1	06/01/2021	
	...															

Người lập biểu

Gò Vấp, ngàythángnăm 2022

THỦ TRƯỞNG

(Ký ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị D, số tel.....

Ghi chú: Nộp trước ngày 01/4/2022

DANH SÁCH KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2022
(Kèm theo Báo cáo số/BC-.... ngày tháng.... năm 2021 của)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Ngày tháng năm được tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Mức lương hiện hưởng		Trước khi chuyển vị trí công tác				Sau khi chuyển vị trí công tác			Chuyển Nội bộ/Chuyển ra ngoài cơ quan	Thời gian giữ vị trí công tác (đến khi chuyển)	Ghi chú	
					Ngạch	Mã số	Chức danh, vị trí công tác cũ	Đơn vị cũ	Từ ngày	Đến ngày	Chức danh, vị trí công tác mới	Đơn vị mới	Từ ngày				
	I. Danh sách người thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác đủ điều kiện về thời gian và đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.																
/	Đặng Văn A	24/8/1976	01/01/2009	Trung cấp xây dựng	Cán sự	01.004	ĐC XD	UBND P17	25/4/2018	30/4/2021	ĐC XD	UBND P1	30/4/2021	Ngoài cơ quan	36 tháng		
																	
	II. Danh sách người thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác đủ điều kiện về thời gian nhưng chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác (nêu rõ lý do).																
	Hoàng Thị B	24/8/1976	01/01/2009	Trung cấp xây dựng	Cán sự	01.004	ĐC XD	UBND PX	25/4/2018	30/4/2021					36 tháng	Nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi	
	Nguyễn Thị C	24/3/1981	01/01/2010	Trung cấp xây dựng	Cán sự	01.004	ĐC XD	UBND PY	25/4/2018	30/4/2021					36 tháng	Mang thai	
	Huỳnh Thị D	24/5/1989	01/01/2008	Trung cấp xây dựng	Cán sự	01.004	ĐC XD	UBND PZ	25/4/2018	30/4/2021					36 tháng	Bệnh hiểm nghèo	
	III. Danh sách người đối tượng chuyển đổi vị trí công tác chưa đủ điều kiện về thời gian chuyển đổi.																
I	Đặng Văn A	24/8/1976	01/01/2009	Trung cấp xây dựng	Cán sự	01.004	ĐC XD	UBND PT	02/02/2020	15/9/2021					19 tháng		
																	

Người lập biểu

Gò Vấp, ngàythángnăm 2022

THỦ TRƯỞNG

(Ký ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị x, số tel.....

Ghi chú: Nộp trước ngày 15/6/2022